

Số: 134/2020/QĐST -HNGĐ

Mỏ Cày Nam, ngày 10 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM**

Căn cứ các Điều 211, 213, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 154/2020/TLST-VDS ngày 12 tháng 5 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh **Phan Văn Nh**, sinh năm 1988;

*Nơi cư trú:* ấp M, xã M, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

2. Chị **Nguyễn Thị Xuân D**, sinh năm 1993;

*Nơi cư trú:* khu phố x, thị trấn M, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Xét thấy tại biên bản hòa giải đoàn tụ ngày 02 tháng 6 năm 2020, anh Phan Văn Nh và chị Nguyễn Thị Xuân D không đoàn tụ, hòa giải đoàn tụ không thành. Anh Nh, chị D thống nhất thuận tình ly hôn, thỏa thuận:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nh, chị D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Phan Hoàng H, sinh: 12/11/2014 và Phan Huỳnh Nh, sinh: 28/11/2016. Sau khi ly hôn 02 con chung sẽ do chị D là người trực tiếp nuôi dưỡng, anh Nh không phải cấp dưỡng do chị D không có yêu cầu.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về lệ phí: Lệ phí việc dân sự là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, Anh Nh, chị D đồng ý chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Phan Văn Nh và chị Nguyễn Thị Xuân D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Phan Hoàng H, sinh: 12/11/2014 và Phan Huỳnh Nh, sinh: 28/11/2016. Sau khi ly hôn 02 con chung sẽ do chị D là người trực tiếp nuôi dưỡng, anh Nh không phải cấp dưỡng do chị D không có yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con, khi có căn cứ một hoặc hai bên có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng và người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Lệ phí việc dân sự là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, anh Phan Văn Nh và chị Nguyễn Thị Xuân D có nghĩa vụ chịu nhưng được khấu trừ theo biên lai số: 0010447 ngày 12/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mô Cày Nam, tỉnh Bến Tre là đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Mô Cày Nam;
- Chi cục THADS H.Mô Cày Nam;
- UBND thị trấn M;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Huỳnh Minh Trí**